

Số: **43/2026/QĐST-HNGĐ**

Vĩnh Long, ngày 20 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 10/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thành N**, sinh năm 1996

Nơi cư trú: A ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Chị **Trịnh Thị T**, sinh năm 1998

Nơi cư trú: A ấp P, xã P, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành N và chị Trịnh Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Nguyễn Thành N và chị Trịnh Thị T thuận tình ly hôn. Ghi nhận anh N và chị T không yêu cầu cấp dưỡng giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

Về con chung: Sau khi ly hôn anh Nguyễn Thành N được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn An B, sinh ngày 14/4/2021. Ghi nhận anh N không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung mà không ai được quyền cản trở. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân tổ chức theo quy định của pháp luật Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về tài sản chung: Hai bên đều khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Hai bên đều khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000(Một trăm năm mươi nghìn) đồng anh N tự nguyện chịu toàn bộ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh N đã nộp là 300.000(Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0012988 ngày 25 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. H lại cho anh N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 150.000(Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo số biên lai nêu trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND Khu vực 5-Vĩnh Long;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Ngọc Cẩm Sơn